

Bản án số: 14/2021/HSST

Ngày 02/02/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YK - TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Lực.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Cương

2. Ông An Văn Dương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Cao Cường, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện YK, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YK tham gia phiên tòa: Ông Phạm Xuân Đình, Kiểm sát viên.

Ngày 02/02/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện YK, tỉnh Ninh Bình; xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2021/TLST-HS ngày 15/01/2021, theo Q định đưa vụ án ra xét xử số 05/2021/QĐXXST-HS ngày 20/01/2021 đối với bị cáo:

Trương Công H sinh năm 1980; tại huyện L, tỉnh Hà Nam; trú tại số nhà 16B, ngõ C, phường V, thành phố ND, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Trương Cvà bà Phạm Thị H; vợ con: Không có; tiền sự: Không; tiền án: Không. Về nhân thân ngày 21/10/2003 bị Tòa án nhân dân thành phố ND, tỉnh ND xử phạt 18 tháng tù về các tội “Trộm cắp tài sản và Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; ngày 24/3/2006 bị Tòa án nhân dân thành phố ND, tỉnh ND xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 18/11/2008 bị Tòa án nhân dân thành phố ND, tỉnh ND xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” giá trị tài sản dưới 2.000.000 đồng; ngày 27/11/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố ND, tỉnh ND xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 17/9/2013 bị Công an phường Cửa Bắc, thành phố ND, tỉnh ND xử phạt cảnh cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/12/2020 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình; có mặt.

Người bị hại: Anh Nguyễn Văn Q sinh năm 1986; trú tại xóm 5, thôn C, xã KC, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan: Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ An Gia Bình; địa chỉ thôn Phú Tân, xã K, huyện YK, tỉnh Ninh Bình. Người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Văn Đ là giám đốc Công ty; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

H và anh Q đều là lái xe của Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ An Gia Bình; địa chỉ thôn Phú Tân, xã K, huyện YK. Khoảng 06 giờ ngày 14/5/2020 H và anh Q đến Công ty, H thấy xe ô tô của anh Q đỗ sát đầu xe ô tô của mình, nên H nói anh Q điều khiển xe tiến lên, nhưng anh Q không điều khiển, thấy vậy H định nhảy lên xe ô tô của anh Q để điều khiển tiến lên, thì anh Q nói “đừng dẫm lên xe”. Sau đó H và anh Q xảy ra cãi nhau, H lấy mũ cối đang đội trên đầu đánh anh Q, anh Q dơ tay trái và dẫm lại vào mặt H, H tiếp tục đập mũ cối vào vùng mặt và mang tai của anh Q; anh Q chạy vào nhà bảo vệ của Công ty lấy một chiếc cuốc định đánh H, nhưng được mọi người can ngăn, nên anh Q bỏ cuốc xuống và đi vào phòng bảo vệ uống nước. H đi đến xe ô tô của mình lấy một tô vít đi vào phòng bảo vệ, tay phải cầm tô vít dẫm vào lưng anh Q rồi bỏ chạy. Sau đó anh Q được đưa đi Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình điều trị từ ngày 14/5/2020 đến ngày 22/5/2020 thì ra viện.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 134/20/TgT ngày 02/10/2020 của Viện pháp y quốc gia Bộ Y tế kết luận: Anh Nguyễn Văn Q hai sẹo phần mềm (sẹo vết thương và sẹo dẫn lưu) kích thước trung bình, thủng xương sườn VII bên trái liền tốt, tổn thương nhu mô phổi một bên phẫu thuật có di chứng dày dính màng phổi đơn thuần tại một điểm, tổn thương màng phổi di chứng dày dính màng phổi tại điểm dẫn lưu. Căn cứ bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 15%.

Cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 13/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện YK truy tố bị cáo H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên Q định truy tố bị cáo H như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo H từ 24 tháng đến 30 tháng tù

- Căn cứ Điều 41 của Bộ luật Hình sự và Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 tô vít, 01 mũ cối có gắn ngôi sao, 01 áo công nhân, 01 áo phông, 01 chiếc cuốc, 01 chiếc xẻng.

Bị cáo H khai: Sáng ngày 14/5/2020 tại trạm bê tông An Gia Bình trong khu công nghiệp K; H và anh Q đã xô xát với nhau và H đã cầm tô vít dẫm vào lưng gây thương tích cho anh Q. Nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại, người làm chứng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì; nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng

pháp luật. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng; phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, hành vi của bị cáo và vật chứng đã thu giữ nên có đủ cơ sở khẳng định:

Sáng ngày 14/5/2020 tại Trạm bê tông An Gia Bình trong khu công nghiệp K; H và anh Q đã mâu thuẫn với nhau trong việc đỗ xe ô tô, H đã cầm tô vít đâm vào lưng anh Q; hậu quả anh Q tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 15%.

Hành vi cầm tô vít đâm gây thương tích cho anh Q của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự xã hội; với tổn hại sức khỏe cho anh Q là 15%, nên hành vi của bị cáo H đã phạm vào tội “Có ý gây thương tích”. Bị cáo H dùng tô vít là hung khí nguy hiểm, đây là các tình tiết tăng nặng định khung quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện YK truy tố bị cáo H về tội “Có ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo; bị cáo có bố đẻ là thương binh; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả xảy ra, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo; Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm minh, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo; có như vậy mới có đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo H đã tự nguyện bồi thường cho anh Q 20.000.000 đồng, anh Q không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên Tòa án không xem xét giải Q.

[7] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Vật chứng đã thu giữ gồm “01 chiếc cuốc, 01 chiếc xẻng, 01 mũ cối có gắn sao, 01 tô vít, 01 áo công nhân, 01 áo phong màu xanh”.

- Đối với chiếc cuốc và chiếc xẻng là tài sản của Công ty cổ phần dịch vụ và thương mại An Gia Bình, tài sản không còn giá trị, Công ty cổ phần dịch vụ và thương mại An Gia Bình không yêu cầu trả lại nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc tô vít, chiếc mũ cối có gắn sao là tài sản của H; H sử dụng vào việc phạm tội; nên tịch thu tiêu hủy.

- Chiếc áo công nhân và áo phong màu xanh là tài sản của anh Q, không còn giá trị, anh Q không yêu cầu trả lại, nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo H bị xử có tội, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trương Công H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.
2. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Trương Công H 25 (hai năm) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày tạm giam 03/12/2020.

3. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc cuốc, 01 chiếc xẻng, 01 chiếc tô vít, 01 chiếc mũ cối có gắn ngôi sao, 01 áo công nhân, 01 áo phong màu xanh. Tất cả vật chứng có đặc điểm tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/01/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện YK với Chi cục Thi hành án dân sự huyện YK.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trương Công H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người liên quan là Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ An Gia Bình có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- VKSND huyện YK
- Bị cáo,
- Người bị hại
- Chi cục THA
- Công an huyện YK
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Bùi Văn Lực